

## VĂN HÓA - LỊCH SỬ

# VAI TRÒ NGƯỜI PHỤ NỮ VỚI NHỮNG BIẾN CHUYỂN GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI CANADA

TS. Nguyễn Kim Anh  
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Canada, đất nước yên bình và thịnh vượng nơi Bắc Mỹ, bên cạnh sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, chính trị còn có những biến chuyển không ngừng về đời sống gia đình, xã hội. Một nhân tố quan trọng đã tạo nên sự thay đổi này - đó chính là người phụ nữ.

Rất nhiều công trình nghiên cứu đã cho thấy, những biến chuyển xã hội bắt nguồn từ yếu tố gia đình và những biến chuyển của một gia đình lại bắt nguồn từ sự thay đổi vai trò của người phụ nữ. Điều này càng thể hiện rõ trong cuộc sống hiện đại khi vị trí của người phụ nữ được đề cao không chỉ ở gia đình mà còn trong mọi lĩnh vực hoạt động xã hội.

### 1. Người phụ nữ với sự biến chuyển trong gia đình

Như "một nửa nhân loại" khác, phụ nữ Canada cũng trải qua một thời kỳ dài yên lòng với thiên chức làm vợ, làm mẹ, làm "hậu phương" cho những người đàn ông. Họ phải chăm sóc con cái và gánh vác toàn bộ công việc nội trợ trong nhà.

Một yếu tố quan trọng trong việc góp phần thay đổi vai trò người phụ nữ, đó chính là sự thay đổi quy mô gia đình. Chỉ tính ở thế kỷ XX, nếu như Canada đã từng có cuộc bùng nổ dân số từ giữa những năm 40 đến đầu những năm 60 với tỷ lệ trung bình là 3,9 đứa trẻ trong một gia đình, thì

tính đến những năm 70-80, tỷ lệ đó đã bị giảm đáng kể còn có 1,7. Canada trở thành một trong nhiều nước có tốc độ tăng trưởng dân số thấp trên thế giới, và vùng Quebec là nơi có tỷ lệ sinh đẻ thấp nhất trong cả nước. Nguyên nhân của việc bùng nổ dân số giai đoạn trước, theo một số nghiên cứu đánh giá, chủ yếu là do sự tác động của hoàn cảnh lịch sử. Sau chiến tranh, người phụ nữ lại quay về tập trung chủ yếu vào công việc gia đình, chăm sóc con cái, trả lại công việc ngoài xã hội mà họ đã làm thay cho những người đàn ông vừa trở về từ chiến trận. Bên cạnh đó, sự phát triển về kinh tế đã giúp cho nam giới đi làm nhiều thuận lợi và họ có khả năng nuôi được cả gia đình. Đây cũng là thời điểm đạt kỷ lục về con số phụ nữ đã kết hôn ở nhà nội trợ. Tuy nhiên, những thế hệ sinh vào thời kỳ bùng nổ dân số những năm 40-60, khi trưởng thành vào những năm 70-80 đã vấp phải nhiều cạnh tranh trong học hành, tìm việc...

Những vấn đề về kinh tế cùng với sự thay đổi quan niệm về vai trò của phụ nữ trong gia đình, trong xã hội đã khiến tỷ lệ sinh sản ở Canada thấp dần. Năm 1876, tỷ lệ các gia đình đông con (từ 5 con trở lên) chiếm 40% thì giữa những năm 1980 tỷ lệ đó giảm xuống còn 5%. Đặc biệt tại Quebec, nơi trước đây có tỷ lệ sinh sản cao, nơi được mệnh danh là cái nôi

chống lại đa số cộng đồng nói tiếng Anh, tỷ lệ này giảm xuống thấp nhất ở Canada. Người phụ nữ giờ đây muốn dành nhiều thời gian hơn cho bản thân, cho công tác xã hội, cho những hoạt động giải trí như thể thao, du lịch thay vì trước đây họ chỉ biết đến công việc nội trợ và con cái. Tỷ lệ phụ nữ đã kết hôn và có con đi làm ngày càng tăng kể từ thập niên 80. Người phụ nữ đã có những đóng góp, sẽ chia đáng kể trong thu nhập kinh tế của gia đình.

Trong cuốn sách *The Changing Canadian Family...*, tác giả S. M. MacDaniel cho rằng quy mô gia đình Canada ngày càng thu nhỏ đi bởi hai nguyên nhân. Thứ nhất, số lượng phụ nữ Canada trong độ tuổi sinh đẻ không sinh con ngày càng nhiều. Một phần trong số họ ưa thích cuộc sống không con cái cho đến lúc dự định có con thì lại không thể. Phần khác chỉ sinh con khi mà họ thấy không thể trì hoãn thời gian thêm nữa. Đối với họ, một đứa trẻ ra đời sẽ chiếm trọn cả hai thứ: thời gian và tiền bạc. Một thống kê cho thấy, 16% phụ nữ Canada trẻ tuổi ngày nay không sinh con. Tỷ lệ này đạt tới 21% trong thời kỳ suy thoái. Tuy nhiên, bên cạnh đó nguyên nhân thứ hai khiến nhân khẩu trong các gia đình ngày một ít đi chính bởi mối quan tâm, lo lắng tới những đứa con. Nếu như trước đây, người phụ nữ chỉ biết sinh đẻ liên tiếp, thì ngày nay bằng sự hiểu biết của mình, họ hạn chế về số lượng để tập trung một cách tốt nhất cho con cái. Phần lớn trẻ con trong các gia đình ít con được chăm sóc đầy đủ hơn các gia đình đông con cả về vật chất lẫn tinh thần. Cuộc sống càng hiện đại, công việc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ con càng đa dạng. Một đứa trẻ ra đời không chỉ đòi hỏi việc trông nom chăm sóc mà còn cần tới sự dạy dỗ,

định hình trong việc giáo dục giới tính, nhân cách v.v... Người phụ nữ trong vai trò người mẹ đã gánh vác trọng trách này với sự tận tụy và tình yêu thương vô bờ bến.

Một vấn đề nữa có ảnh hưởng không nhỏ tới sự thay đổi trong các gia đình Canada, đó là tình trạng hôn nhân. Giống như thực trạng ở nhiều nước phát triển khác, tỷ lệ ly dị của các cặp vợ chồng Canada ngày càng cao. Đặc biệt việc ly dị ngày càng phổ biến ở những người đã từng ly dị trong các cuộc hôn nhân trước. Việc xây dựng gia đình lần thứ hai, thứ ba... vẫn chưa đảm bảo sự bền chắc lâu dài. Theo thống kê, hai phần ba số phụ nữ và ba phần tư số nam giới ly dị đã tiếp tục có những cuộc hôn nhân khác. Với chức năng làm mẹ tập trung chủ yếu cho con cái, người phụ nữ sau những đổ vỡ gia đình không dễ mau chóng tìm được người bạn đời mới, không có nhiều cơ hội tìm được việc làm lương cao. Rất nhiều bà mẹ độc thân đang ở bên rãnh giới của sự nghèo khó. Theo NCWC (*The National Council on Welfare of Canada*), số lượng phụ nữ sống trong tình trạng nghèo khổ vì phải nuôi con một mình nhiều gấp bốn lần số nam giới. Điều này đã tác động đến những quyết định về việc xây dựng gia đình, việc hạn chế sinh đẻ của nhiều thế hệ phụ nữ trẻ Canada sau này. Họ phải cân nhắc nhiều trong suy nghĩ và hành động, trong sự lựa chọn cuộc sống riêng tư.

## 2. Vai trò người phụ nữ Canada trong xã hội

Những biến chuyển trong gia đình đã tạo nên những ảnh hưởng lớn tới vai trò của phụ nữ Canada trong xã hội. Người phụ nữ giờ đây có nhiều mối quan tâm ngoài gia đình, con cái. Họ dành nhiều thời gian hơn cho công việc, cho các hoạt động xã hội.

Theo thống kê trong vòng 50 năm (từ năm 1931 đến 1981), tỷ lệ đi làm ở phụ nữ độc thân tăng từ 43,8% đến 64,6%, ở phụ nữ đã kết hôn từ 3,5% đến 50,5%. Đó là một sự thay đổi đáng kể, đặc biệt đối với những người đã có gia đình. Con số các gia đình có cả hai vợ chồng cùng đi làm ngày càng gia tăng. Thậm chí, những bà mẹ đang chăm con nhỏ vẫn đi làm cho dù phải chịu áp lực của cả việc công lẫn việc nhà. Tuy nhiên, sự phát triển của khoa học kỹ thuật đã phần nào giảm gánh nặng cho các bà mẹ. Nếu trước đây rất nhiều việc nhà họ phải làm bằng tay (từ làm bánh đến may quần áo, giặt giũ...) thì ngày nay họ có thể mua các thứ cần thiết ngoài cửa hàng, sử dụng máy móc trong việc nhà (máy giặt, máy rửa bát, hút bụi...). Điều đó đã tạo nhiều thuận lợi cho phụ nữ tham gia công tác xã hội. Để có được những tiện nghi trong cuộc sống, giải phóng bản thân khỏi những việc nhà, người phụ nữ càng muốn được làm việc, được cống hiến để có thêm thu nhập cho gia đình và cho bản thân. Họ có mặt trong tất cả các công việc từ lao động chân tay tới trí óc, từ lĩnh vực khoa học kỹ thuật, xã hội đến những ngành công nghiệp nặng... Ở bất cứ nơi nào họ cũng đều khẳng định được năng lực và sức sáng tạo của mình.

Trong xã hội Canada hiện nay, các gia đình có cả hai vợ chồng cùng đi làm ngày càng chiếm ưu thế. Phụ nữ và nam giới có vai trò ngang bằng trong công việc và trách nhiệm chăm sóc gia đình. Để khuyến khích và giúp đỡ, hàng năm Chính phủ Canada đã chi hơn một tỷ đôla trợ cấp cho việc chăm sóc trẻ em và giảm thuế. Về mặt pháp lý, Canada đã cho phép các bà mẹ có quyền nghỉ sinh con trong 24 tuần thay vì 17 tuần như trước đây. Chương trình bảo hiểm thất nghiệp trợ cấp cho các bà mẹ nuôi con một mình (single-mom)

trong 15 tuần, cho các cặp vợ chồng sinh hoặc nhận con nuôi trong 10 tuần. Chính phủ cũng giúp đỡ và tạo mọi điều kiện thuận lợi trong việc nâng cao trình độ giáo dục của phụ nữ. Ngày càng có nhiều chị em tốt nghiệp đại học và học tiếp lên cao. Nữ giới được khuyến khích tham gia vào các công việc nghiên cứu và ứng dụng trong nhiều lĩnh vực như toán học và các ngành khoa học kỹ thuật khác.

Năm 1960, phụ nữ Canada đã thuyết phục được Chính phủ thành lập Hội đồng quốc gia về tình trạng phụ nữ. Bản tường trình năm 1970 đánh dấu bước ngoặt lớn của Hội đồng về kế hoạch, chính sách và lập pháp để bảo vệ quyền bình đẳng cho nữ giới. Rất nhiều các tổ chức chính phủ hay phi chính phủ được ra đời nhằm bảo vệ quyền phụ nữ. Tại Canada, có hơn 70 tổ chức của phụ nữ và hàng ngàn nhóm phụ nữ tại các địa phương. Từ năm 1985, Hiến pháp Canada đã quy định về quyền tự do và bình đẳng giữa nam giới và nữ giới. Nhà nước có trách nhiệm đối với việc bảo vệ và tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ. Canada đã ký Hiệp ước quốc tế năm 1985 về việc loại trừ các hình thức phân biệt và chống lại phụ nữ. Nữ giới Canada giờ đây có quyền tham gia hoạt động chính trị ở mọi cấp. Tháng 6/1993, Kim Campbell đã vinh dự trở thành nữ Thủ tướng đầu tiên của Canada. Trong cuộc bầu cử cùng năm đó, phụ nữ chiếm 53 trong số 295 ghế tại Hạ nghị viện. Nhiều phụ nữ trở thành người đứng đầu các đảng phái, trở thành thành viên nội các Chính phủ ■

#### *Tài liệu tham khảo:*

1. The Changing Canadian Family: Women's Roles and the Impact of Feminism. (Susan A. MacDaniel, Changing Patterns Women in Canada, 1992)
2. Women, the Family and the Economy. (S.J. Wilson, Toronto: McGraw-Hill Ryerson, 1986).
3. Phụ nữ Canada. (Tạp chí Châu Mỹ ngày nay, số 5-1998).
4. www.canada.com